

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7

TT	Kĩ năng	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Tản văn, tùy bút	4	0	3	1	0	1	0	1	60
2	Viết	Phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			20	10	15	25	0	20	0	10	100
Tỉ lệ %			30%		40%		20%		10%		
Tỉ lệ chung			70%				30%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá
1	Đọc hiểu	Tản văn, tùy bút.	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được thể loại, đề tài. - Xác định được các thành phần chính và thành phần trạng ngữ trong câu (mở rộng bằng cụm từ). <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm thể loại văn bản. - Nghĩa của từ trong ngữ cảnh; - Ý nghĩa của câu nói trong đoạn trích. - Giải thích được ý nghĩa nhan đề <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ những trải nghiệm trong cuộc sống giúp học sinh trình bày cảm nhận về vấn đề liên quan đến tùy bút, tản văn. - Bày tỏ được ý kiến đồng tình hoặc không đồng tình với thái độ, tình cảm, thông điệp của tác giả trong tùy bút, tản văn.
2	Viết	Phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc.	<p>Nhận biết: thể loại, đề tài.</p> <p>Thông hiểu: Viết đúng kiểu bài văn biểu cảm: + Chọn đối tượng là một người thân. + Cảm xúc chân thành. + Biết dùng phương thức tự sự và miêu tả để bộc lộ cảm xúc</p> <p>Vận dụng: Vận dụng các kiểu câu, các biện pháp tu từ....và kết hợp linh hoạt các phương</p>

			<p>thức biểu đạt phù hợp.để bộc cảm xúc</p> <p>Vận dụng cao:</p> <p>Viết được bài văn biểu cảm (về con người hoặc sự việc): thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người hoặc sự việc; nêu được vai trò của con người hoặc sự việc đối với bản thân.</p>
--	--	--	---

ĐỀ CHÍNH THỨC

I. ĐỌC HIỂU. (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

CÁNH ĐIỀU TUỔI THƠ

“Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh điều. Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả điều thi. Cánh điều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo điều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè,... như gọi thấp xuống những vì sao sớm. Ban đêm, trên bãi thả điều thật không còn gì huyền ảo hơn. Có cảm giác điều đang trôi trên dải Ngân Hà. Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ. Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn chúng tôi. Sau này tôi mới hiểu đây là khát vọng. Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hi vọng khi tha thiết cầu xin: “Bay đi điều ơi! Bay đi!”. Cánh điều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

(Cánh điều tuổi thơ - Tạ Duy Anh, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)

Câu 1. Cho biết đoạn ngữ liệu trên thuộc thể loại văn bản nào ?

- A. Tùy bút B. Hồi kí C. Truyện D. Tản văn

Câu 2. Tuổi thơ của tác giả gắn với hình ảnh nào?

- A. Dòng sông B. Cánh điều C. Cánh đồng D. Cánh cò

Câu 3. Trong câu “Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ” có cụm từ “một thảm nhung khổng lồ” mở rộng thành phần nào trong câu?

- A. Chủ ngữ B. Vị ngữ C. Trạng ngữ D. Cả chủ ngữ và vị ngữ

Câu 4. Trong các câu sau, câu nào có chứa trạng ngữ?

- A. Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh điều.
B. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời.
C. Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả điều thi.
D. Cánh điều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

Câu 5. Nối cột A tương ứng với cột B về đặc điểm thể loại của văn bản :

A	B
1. Tùy bút	A. Các tác phẩm tự sự nói chung <i>có nhân vật, cốt truyện và lời kể.</i>
2. Tản văn	B. Là thể loại thuộc loại hình kí, trong đó tác giả ghi chép lại các sự việc được quan sát và suy ngẫm về cảnh vật, con người xung quanh.
	C. Bộc lộ trực tiếp suy nghĩ, cảm xúc của người viết qua các hiện tượng, đời sống thường nhật.

Câu 6. Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống:

Thông qua “*Cánh diều tuổi thơ*”, tác giả Tạ Duy Anh muốn nói đến sống của con người như những cánh diều bay trên bầu trời rộng lớn, thỏa sức mình, nỗ lực chiến đấu cho cuộc đời.

- A. khát vọng B. nghị lực C. niềm vui D. sức mạnh

Câu 7. Câu “*Tôi đã giữa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên xanh...*” cho thấy tâm hồn đứa trẻ như thế nào?

- A. Trẻ em sẽ có tâm hồn yếu đuối. B. Trẻ em hay dễ ảo tưởng.
B. C. Trẻ em thấy bản thân luôn nhỏ bé. D. Trẻ em có tâm hồn mộng mơ.

Câu 8. Trình bày ý nghĩa nhan đề của đoạn trích?

Câu 9. Tuổi thơ của mỗi đứa trẻ thường gắn với những trò chơi thú vị. Từ nội dung của đoạn trích em hãy trình bày cảm nhận về một trò chơi đã gắn bó với tuổi thơ em?

Câu 10. Em có đồng ý với ý kiến sau không: “*Cánh diều có thể khơi dậy niềm vui sướng và ước mơ của tuổi thơ*”? Vì sao?

II. LÀM VĂN (4,0 điểm)

Em hãy viết bài văn cảm nghĩ về người thân của em.

.....**Hết**.....

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 7

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	D	0,5
	2	B	0,5
	3	A	0,5
	4	C	0,5
	5	1C,2B	0,5
	6	A	0,5
	7	D	0,5
	8	<p>Ý nghĩa nhan đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nội dung cơ bản của đoạn trích. - Nhan đề khắc họa ý nghĩa cánh điều đối với tuổi thơ. ... <p><i>Học sinh khuyết tật chỉ làm đến câu 8 là đạt yêu cầu.</i></p> <p>+ Mức 1: Học sinh trả lời được đầy đủ ý đạt 1đ</p> <p>+ Mức 2: Học sinh trả lời được 1 ý đạt 0,5đ</p> <p>+ Mức 3: Học sinh không trả lời được thì không có điểm.</p> <p>Học sinh có thể trả lời khác mà vẫn phù hợp thì giáo viên linh hoạt cho điểm trong quá trình chấm.</p>	1,0
	9	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh có thể trình bày những cảm nhận về trò chơi gắn bó với tuổi thơ em ở những ý khác nhau. - GV linh hoạt trong quá trình chấm điểm. <p>Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được trò chơi mà em gắn bó, ấn tượng. - Bày tỏ được tình cảm của bản thân với những kỉ niệm gắn 	<p>1,0</p> <p>0,25</p> <p>0,75</p>

		<p>bó trò chơi ấy: + là một phần kí ức tuổi thơ không thể quên. + Cảm xúc của em: nhớ, thương, quyến luyến...</p> <p>...</p> <p>+ Mức 1: Học sinh trình bày đúng và đủ theo gợi ý, diễn đạt tốt thì đạt điểm tối đa 1đ</p> <p>+ Mức 2: Học sinh trả lời được ý 1 thì 0,25 đ</p> <p>+ Mức 3: Học sinh trả lời được ý thì 0,75</p> <p>+ Mức 4: Học sinh k trả lời được thì không có điểm.</p>	
	10	<p>Em có đồng ý với ý kiến sau không: “<i>Cánh diều có thể khơi dậy niềm vui sướng và ước mơ của tuổi thơ</i>”? Vì sao?.</p> <p>- Học sinh có thể trả lời đồng tình hoặc không đồng tình, nhưng phải lí giải hợp lí. (<i>Giáo viên linh hoạt trong quá trình chấm điểm</i>)</p> <p>* Gợi ý:</p> <p>Đồng tình:</p> <p>- Vai trò của ước mơ: (Học sinh trình bày ngắn gọn theo ý). + Ước mơ tạo cho con người niềm say mê và thích thú theo đuổi công việc của mình, là mục tiêu phấn đấu để không bao giờ cảm thấy nhàm chán. + Ước mơ khiến con người trở nên vĩ đại hơn bởi vì được xây dựng bởi lí tưởng và tâm hồn của những con người biết khát khao, biết cố gắng .</p> <p>...</p> <p>Không đồng tình</p> <p>- Em chưa thả diều nên không biết.... - Em chưa nghĩ về ước mơ của bản thân...</p> <p>...</p>	1,0
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm: có</i>	0,25

	<p>*Mở bài giới thiệu về người thân và tình cảm dành cho người thân của mình.</p> <p>*Thân bài triển khai được tình cảm của em về người thân.</p> <p>*Kết bài khái quát cảm nghĩ của em dành cho người thân.</p>	
	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> cảm nghĩ cá nhân đối với người thân của em.</p>	0,25
	<p><i>c. Triển khai các ý cho bài văn biểu cảm.</i></p> <p>Học sinh triển khai các ý theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt cách bộc lộ cảm xúc thông qua người thân, tình cảm gắn bó của em với người thân...</p> <p>Sau đây là một số gợi ý:</p>	
	<p>* Mở bài: Giới thiệu về người thân mà em yêu quý nhất.</p> <p>* Thân bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộc lộ cảm xúc chung với người thân của em. - Cảm nghĩ của em qua vài nét ấn tượng về người thân : đáng đi, cử chỉ, lời nói...; - Ngoại hình người đó có những gì đặc biệt. - Em thích nhất tính cách gì của người đó. - Những kỉ niệm sâu sắc trong quá khứ mà đến hiện tại vẫn còn giữ. - Vai trò của đối tượng biểu cảm với bản thân mình, với cuộc sống, với mọi người. <p>* Kết bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định tình cảm, cảm xúc của em dành cho người thân. 	2.5
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,5
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời văn biểu cảm sinh động, gợi cảm, sáng tạo.</p>	0,5